

QUYẾT ĐỊNH

**Thu hồi đất để thực hiện Công trình thủy điện Đăk Lô 4
tại xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum (lần 2)**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Ban hành quy định dân chủ trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi triển khai dự án đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Kon Plông;

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định thu hồi đất đối với trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 66 Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Về Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2021 và các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, vào mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum (bổ sung);

Căn cứ Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc Quyết định chủ trương đầu tư dự án Công trình thủy điện Đăk Lô 4;

Căn cứ Thông báo số 173/TB-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông về việc thu hồi đất để xây dựng Công trình thủy điện Đăk Lô 4 (lần 2);

Căn cứ Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện Công trình thủy điện Đăk Lô 4 (lần 2) tại xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông;

Căn cứ Công văn số 214-CV/BDVHU ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Ban dân vận huyện ủy Kon Plông về việc xác nhận việc thực hiện công khai dân chủ phương án và dự toán bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất giải phóng mặt bằng Công trình thủy điện Đăk Lô 4 (lần 2), địa điểm thực hiện dự án tại xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện tại Tờ trình số 336/TTr- BQL ngày 21 tháng 12 năm 2023; Đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 90/TTr-TNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi một phần diện tích đất do các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng tại xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum để thực hiện Công trình thủy điện Đăk Lô 4 tại xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum (lần 2), với các nội dung cụ thể như sau:

1. Vị trí thu hồi đất: Tại thôn Điek Lò, xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum (có tờ Bản đồ địa chính số 5 phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất do Công ty Cổ phần Đo đạc và Bản đồ HNT lập, Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận ngày 17 tháng 3 năm 2021 kèm theo).

2. Diện tích đất thu hồi: 12.747,6 m² (Mười hai nghìn bảy trăm bốn mươi bảy phẩy sáu mét vuông).

3. Hiện trạng: Đất lúa nước còn lại (LUK).

(có Bảng tổng hợp kèm theo)

4. Lý do thu hồi đất: Thực hiện Công trình thủy điện Đăk Lô 4 tại xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện và Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tem có trách nhiệm giao quyết định này cho người có đất bị thu hồi đất; Trường hợp người có đất bị thu hồi không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết quyết định này tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tem, Hội trường (Nhà văn hoá) thôn nơi có đất bị thu hồi.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kon Plông, Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tem có trách nhiệm quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi.

3. Chi nhánh Văn Phòng đăng ký đất đai huyện Kon Plông phối hợp Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tem, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kon Plông tham mưu thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người có đất bị thu hồi (nếu có); cập chính lý biến động hồ sơ địa chính đối với các thửa đất bị thu hồi.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tem, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Dân vận HU (b/c);
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Công ty TNHH thủy điện Đak Lô 4;
- Lưu VTLT, TNMT, LĐT. *Am*

Am
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đặng Quang Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KON PLÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG CHI TIẾT ĐỐI TƯỢNG VÀ DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT ẢNH HƯỞNG
THU HỒI THỰC HIỆN CÔNG TRÌNH THUỶ ĐIỆN ĐẮK LÔ 4 (lần 2)**

Địa điểm: tại thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(Kèm theo Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông)

| ST T | Người sử dụng đất | Tờ bản đồ | Số thửa | Mục đích sử dụng | Ký hiệu loại đất | Diện tích thu hồi (m ²) | Địa chỉ người sử dụng | Ghi chú |
|---------|-------------------|-----------------|------------|----------------------------|---------------------|--|---------------------------|------------|
| 1 | A Lý | 5 | 2 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 2153,0 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 2 | A Chuộc | 5 | 3 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 978,0 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 3 | A Hốp | 5 | 6 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 2164,5 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 4 | A Thương | 5 | 7 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 189,5 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 5 | A Thiên | 5 | 8 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 727,5 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 6 | A Chuộc | 5 | 9 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 143,0 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 7 | A Đình | 5 | 12 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 1004,5 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 8 | A Tép | 5 | 13 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 496,5 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 9 | Y Xuân | 5 | 14 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 307,0 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 10 | A Dững | 5 | 19 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 754,6 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 11 | A Chuộc | 5 | 20 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 139,0 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 12 | A Tép | 5 | 21 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 64,5 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 13 | Y Ring | 5 | 24 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 303,0 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 14 | Y Tô | 5 | 25 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 231,9 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 15 | Y Tô | 5 | 30 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 1005,4 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 16 | Y Bia | 5 | 34 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 416,0 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 17 | A Trung | 5 | 36 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 563,2 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| 18 | A KĐép | 5 | 62 | Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | 1106,5 | Thôn Điek Lò, xã Ngọk Tem | |
| | | | | | | 12.747,6 | | |